

Số: /CT-UBND

Kiên Giang, ngày tháng 9 năm 2024

CHỈ THỊ
Về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025
của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kiên Giang

Năm học 2023-2024 vừa qua là năm tiếp tục thực hiện các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; toàn ngành Giáo dục và Đào tạo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kiên Giang đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ năm học; bên cạnh những ưu điểm, tiến bộ cũng còn những hạn chế, thiếu sót cần tập trung khắc phục trong thời gian tới.

Thực hiện Công văn số 4327/BGDĐT-GDTH ngày 14/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện một số nội dung chuẩn bị cho năm học 2024-2025; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2024-2025.

Để chuẩn bị tốt cho năm học 2024-2025, là năm học có ý nghĩa quan trọng với việc hoàn thành kế hoạch 2021-2025, định hướng kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo. Hoàn thành thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 12, tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo phương thức mới. Thực hiện chủ đề năm học là **“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”**. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tổ chức triển khai quán triệt đầy đủ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như của ngành về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của năm học. Nhằm nâng lên nhận thức trong cán bộ, giáo viên và học sinh; từ đó, phấn đấu vượt qua khó khăn, trở ngại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

b) Quan tâm công tác giáo dục chính trị tưởng trong cán bộ, giáo viên, học sinh, nhất là học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kết hợp với các cuộc vận động và phong trào thi đua trong ngành một cách thiết thực và hiệu quả nhất. Phát huy vai trò tham mưu, thực hiện tốt công tác phối hợp, lãnh đạo và chỉ đạo ngành với tinh thần năng động, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể, chất lượng cao. Triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 5, lớp 9 và lớp 12, để thực hiện đồng bộ từ lớp 1 đến lớp 12.

c) Tiếp tục rà soát, tổ chức, sắp xếp cơ sở giáo dục, điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học, giảm các điểm trường lẻ, tăng các trường bán trú, nội trú gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; đa dạng hóa các loại hình trường lớp nhằm đáp ứng yêu cầu học tập ngày càng cao của học sinh, đáp ứng nhu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm 2018 phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Chỉ đạo rà soát, kiểm tra, đôn đốc bảo đảm đủ cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục trước thềm năm học mới; tranh thủ các nguồn vốn được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt để mua sắm thiết bị dạy và học ở các lớp còn lại theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, tăng cường cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, chú trọng xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, cơ bản đáp ứng đủ phòng học 02 buổi/ngày cấp tiểu học. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo.

d) Tiếp tục khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; chú trọng triển khai các giải pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; thực hiện linh hoạt, bố trí, sắp xếp giáo viên bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đặc biệt là một số môn học như Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung biên chế giáo viên, trong đó ưu tiên tuyển dụng giáo viên phục vụ giảng dạy Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; trong trường hợp chưa thể tuyển dụng đủ giáo viên theo định mức thì thực hiện các giải pháp hợp đồng giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ để thực hiện chủ trương “Có học sinh, phải có giáo viên đứng lớp” phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; nghiên cứu tham mưu có cơ chế, chính sách để thu hút giáo viên đến công tác và gắn bó lâu dài tại địa phương.

đ) Triển khai các giải pháp tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước để thực hiện đúng các quy định về quản lý thu, chi tài chính, công khai các khoản thu, chi ngay từ đầu năm học; về lựa chọn, cung ứng, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục của địa phương, tài liệu tham khảo. Xây dựng, triển khai thực hiện phương án hỗ trợ các đối tượng học sinh hộ nghèo, cận nghèo, học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế, vùng sâu, vùng xa, địa bàn cách trở, học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, có đủ sách

giáo khoa, đồ dùng học tập và các điều kiện thiết yếu khác; không để có học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường.

e) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục chủ động phối hợp với các nhà xuất bản, các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện việc cung ứng sách giáo khoa trên địa bàn, bảo đảm chất lượng; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng chậm, thiếu sách giáo khoa, tài liệu học tập khi năm học mới bắt đầu; hướng dẫn các cơ sở giáo dục ổn định và duy trì nề nếp học tập ngay sau Lễ khai giảng, tổ chức các hoạt động đầu năm học phù hợp với lứa tuổi học sinh, điều kiện của nhà trường, gắn với thực tế của địa phương; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, đảm bảo an ninh, an toàn trường học ngay từ những ngày đầu năm học; phối hợp tốt với cha mẹ học sinh để tạo sự đồng thuận, chia sẻ, hỗ trợ ngành Giáo dục thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

g) Tập trung thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục, nhất là chất lượng giáo dục mũi nhọn và đại trà, khắc phục sự chênh lệch về chất lượng giáo dục giữa các địa phương và giữa các trường. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp sáng tạo gắn với giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Phát huy tốt hơn nữa chất lượng hệ giáo dục thường xuyên, chất lượng các trường dân tộc nội trú. Áp dụng nhiều biện pháp huy động hầu hết học sinh trong độ tuổi đến trường, nhất là trẻ 3, 4 và 5 tuổi; học sinh 6- 14 tuổi đi học, để thực hiện tốt phổ cập giáo dục và xóa mù chữ. Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 480/QĐ-UBND của UBND tỉnh về phê duyệt “Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 3 và 4 tuổi; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi”.

h) Chỉ đạo thực hiện đầy đủ các nội dung và tiêu chí xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội để tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý, giáo dục trẻ em, học sinh trong và ngoài trường học bảo đảm an toàn, hiệu quả, đặc biệt là phòng ngừa tai nạn thương tích, bạo lực học đường và chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh ngay từ đầu năm học; phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế và các cơ quan chức năng tại địa phương chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả thiên tai, dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm; bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ em, học sinh nội trú, bán trú.

i) Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong ngành Giáo dục và Đào tạo, thực hiện học bạ số từ lớp 1 đến lớp 12; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo quy định hiện hành, bảo đảm công khai, minh bạch với các

tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả.

k) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục trong phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm, bảo đảm yêu cầu, hiệu lực, hiệu quả, nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh

Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chủ trương, chính sách, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo và thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2024-2025; phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về công tác tổ chức cán bộ, đầu tư công, cơ chế, chính sách tài chính,... tạo điều kiện cho sự nghiệp giáo dục phát triển ổn định, góp phần thực hiện hiệu quả đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Triển khai, tổ chức thực hiện các mục tiêu về giáo dục và đào tạo của địa phương; phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2024-2025.

Yêu cầu Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị này. Sở Giáo dục và Đào tạo kịp thời báo cáo kết quả sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

Chỉ thị này thay thế Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 26/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Kiên Giang, Đài PTTH Kiên Giang;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- P. KGVX, CVNC;
- Lưu: VT, tqdat "HT".

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Lưu Trung